UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Tuyển chọn những học sinh phù hợp với trình độ cấp học trên cơ sở bảo đảm giáo dục toàn diện và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn tỉnh.

II. YÊU CẦU

Tuyển sinh THCS và THPT năm học 2023-2024 theo đúng các Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học, THCS và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

B. NỘI DUNG

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 THCS

1. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện việc tuyển sinh vào lớp 6 cấp THCS theo phương thức xét tuyển. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

2. Địa bàn tuyển sinh

Việc phân định địa bàn tuyển sinh của các trường trên địa bàn huyện, thành phố do UBND huyện, thành phố quy định, bảo đảm tỉ lệ huy động, thực

hiện công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn, đồng thời cân đối với quy mô trường, lớp, điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên của các nhà trường.

II. TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS&THPT

1. Đối tượng, điều kiện, địa bàn tuyển sinh

1.1. Đối tượng tuyển sinh

Theo Điều 9 Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT).

1.2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh và đã hoàn thành chương trình tiểu học, có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Địa bàn tuyển sinh: Trường PT DTNT THCS&THPT của huyện nào tuyển sinh học sinh thuộc huyện đó.

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Tuyển thẳng: Thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT.

2.2. Xét tuyển: Thực hiện phương thức xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

Bảng phân bổ chỉ tiêu cho từng trường và tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 trường PT DTNT THCS&THPT các huyện theo khu vực đặc biệt khó khăn và các khu vực còn lại *(theo phụ lục 1 đính kèm).*

4. Chế độ ưu tiên

Thực hiện theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 15/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định đối tượng và điểm cộng ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 15/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định đối tượng và điểm cộng ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN BIỆT

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh đã tốt nghiệp THCS, có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh.

2. Địa bàn tuyển sinh

- Toàn tỉnh chia thành 10 khu vực tuyển sinh, mỗi huyện là một khu vực tuyển sinh, riêng thành phố Lạng Sơn và huyện Cao Lộc kết hợp thành 01 khu vực tuyển sinh.

- Học sinh cư trú thuộc khu vực tuyển sinh nào được đăng kí dự tuyển vào các trường THPT trong khu vực tuyển sinh đó. Riêng học sinh thuộc các xã giáp ranh có thể đăng kí dự tuyển vào trường THPT của khu vực tuyển sinh lân cận (đảm bảo được học ở trường THPT gần nơi cư trú hơn). Những trường hợp đặc biệt do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh *(chi tiết tại phụ lục 2 đính kèm).*

4. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện theo 03 phương thức: tuyển thẳng, xét tuyển và thi tuyển, cụ thể như sau:

4.1. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng học sinh đã tốt nghiệp THCS thuộc một trong các diện sau:

a) Học sinh lớp 9 trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT (thuộc danh sách trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2019-2020 theo Quyết định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo);

b) Học sinh là người dân tộc rất ít người;

c) Học sinh khuyết tật;

d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

4.2. Xét tuyển

Thực hiện phương thức xét tuyển đối với các trường: THCS&THPT Bình Độ, THPT Ba Sơn, THPT Hội Hoan.

4.3. Thi tuyển

Thực hiện 01 kỳ thi tuyển sinh chung vào lớp 10 THPT đối với các trường THPT công lập (trừ các trường THCS&THPT Bình Độ, THPT Ba Sơn, THPT Hội Hoan).

5. Môn thi, đề thi, thời gian làm bài thi

5.1. Môn thi

Thí sinh dự thi 03 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

5.2. Đề thi

Đề thi môn Ngữ văn, Toán theo hình thức tự luận. Đề thi môn Tiếng Anh kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm.

5.3. Thời gian làm bài thi

Thời gian làm bài thi 120 phút đối với môn Toán, Ngữ văn; 60 phút đối với môn Tiếng Anh.

5.4. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

a) Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm 10.

b) Hệ số điểm bài thi: điểm bài thi môn Ngữ văn và môn Toán được tính hệ số 2, điểm bài thi môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

c) Điểm xét tuyển là tổng điểm 3 bài thi đã tính hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

6. Thời gian tổ chức thi

Kì thi tuyển sinh vào các trường THPT dự kiến tiến hành trong thời gian đầu tháng 6 năm 2023.

7. Chế độ ưu tiên

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể đối tượng và điểm ưu tiên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT DTNT TỈNH, PT DTNT THCS&THPT CÁC HUYỆN

1. Đối tượng, điều kiện, địa bàn tuyển sinh

1.1. Đối tượng tuyển sinh

Theo Điều 9 Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT

1.2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh và đã hoàn thành chương trình THCS, có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

1.3. Địa bàn tuyển sinh: Trường THPT DTNT tỉnh tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh, các trường PT DTNT THCS&THPT huyện tuyển sinh trên địa bàn huyện.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Bảng phân bổ chỉ tiêu cho từng trường và tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp

10 trường PT DTNT THCS&THPT, trường THPT DTNT tỉnh theo khu vực đặc biệt khó khăn và các khu vực còn lại *theo phụ lục 3 đính kèm.*

3. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện 2 phương thức: tuyển thẳng và thi tuyển, cụ thể như sau:

3.1. Tuyển thẳng

Thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT.

3.2. Thi tuyển

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 tại nơi học sinh đăng ký dự thi.

4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, thời gian tổ chức thi

Thực hiện chung với kì thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên biệt.

5. Chế độ ưu tiên

Thực hiện theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 15/4/2017 của UBND tỉnh và Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN CHU VĂN AN

1. Đối tượng, hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định đối tượng dự tuyển, hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển vào Trường THPT chuyên Chu Văn An theo các quy định hiện hành.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh 10 lớp khối 10, số lượng 370 học sinh, cụ thể như sau:

- Tuyển 08 lớp chuyên (không quá 35 học sinh/lớp), bao gồm: 01 lớp chuyên Toán, 01 lớp chuyên Vật lý, 01 lớp chuyên Hóa học, 01 lớp chuyên Ngữ văn, 01 lớp chuyên Lịch sử, 01 lớp chuyên Địa lí, 01 lớp chuyên Tiếng Anh, 01 lớp chuyên tiếng Trung Quốc.

- Tuyển 02 lớp không chuyên (không quá 45 học sinh/lớp).

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

4. Môn thi, đề thi, thời gian làm bài, điểm xét tuyển vào trường chuyên

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể về môn thi, thời gian làm bài của mỗi môn thi theo từng lớp chuyên, hệ số điểm bài thi, điểm xét tuyển vào lớp chuyên và lớp không chuyên.

5. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành điểm bài thi môn chuyên ngoại ngữ trong tuyển sinh vào trường chuyên

Học sinh có chứng chỉ quốc tế về Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc còn hạn sử dụng tính đến thời điểm tuyển sinh (đối với chứng chỉ quốc tế không ghi hạn sử dụng thì thời điểm cấp chứng chỉ không quá 2 năm tính đến thời điểm tuyển sinh) thì có thể đăng kí miễn thi môn chuyên ngoại ngữ và mức điểm chứng chỉ được quy đổi thành điểm thi của bài thi môn chuyên ngoại ngữ cụ thể như sau:

5.1. Đối với môn chuyên Tiếng Anh

a) Chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) **từ 6,5 trở lên quy đổi thành 10,0 điểm bài thi môn chuyên Tiếng Anh.**

b) Chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) **đạt 6.0 điểm quy đổi thành 9,0 điểm bài thi** môn chuyên Tiếng Anh.

c) Chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) **đạt 5.5 điểm quy đổi thành 8,0 điểm bài thi** môn chuyên Tiếng Anh.

5.2. Đối với môn chuyên tiếng Trung Quốc

a) Chứng chỉ HSK cấp độ 4 trở lên quy đổi thành 10,0 điểm bài thi môn chuyên Tiếng Trung Quốc.

b) Chứng chỉ HSK cấp độ 3 quy đổi thành 9,0 điểm bài thi môn chuyên Tiếng Trung Quốc.

6. Thời gian tổ chức thi

Tiến hành chung lịch thi, chung thời điểm với kì thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên biệt (có bố trí thêm thời gian để thi môn chuyên).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố để tổ chức kỳ thi tuyển sinh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

- Chủ động xây dựng, điều chỉnh các phương án tuyển sinh phù hợp với tình hình thực tiễn; hướng dẫn công tác tuyển sinh cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, THCS&THPT, PT DTNT THCS&THPT, các trường THCS có số học sinh đăng kí vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh. Hướng dẫn cụ thể hình thức tổ chức xét tuyển, thi tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với bài kiểm tra năng lực học sinh đối với các trường, nhóm trường theo từng môn thi, thời gian thi, cơ cấu điểm, điểm cộng ưu tiên, khuyến khích, phương thức xét tuyển.

- Ban hành quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng ra đề thi và sao in đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi tuyển sinh THPT và tổ chức các Hội đồng hoạt động theo quy định hiện hành.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh THPT và THCS; phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 đối với các trường có cấp THPT và kết quả tuyển sinh lớp 6 các trường PT DTNT THCS&THPT; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo công tác tuyển sinh với UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Công an tỉnh: xây dựng kế hoạch và chỉ đạo Công an các huyện, thành phố phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn của kỳ thi tuyển sinh.

3. Sở Y tế: xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp triển khai công tác y tế, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, trong thời gian tổ chức kỳ thi.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền các nội dung có liên quan đến kỳ thi; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm thông tin liên lạc, hạ tầng mạng Internet và dịch vụ bưu chính viễn thông thông suốt trong quá trình tổ chức kỳ thi.

5. Sở Giao thông vận tải: xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn giao thông thông suốt trong thời gian diễn ra kỳ thi.

6. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo làm tốt công tác tuyên truyền về tuyển sinh đầu cấp.

7. Điện lực Lạng Sơn: có phương án cung cấp đủ nguồn điện phục vụ cho các hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi và xử lí kịp thời các sự cố về điện trong quá trình tổ chức kỳ thi.

8. UBND các huyện, thành phố

- Ban hành Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra công tác tuyển sinh; chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ban ngành liên quan tổ chức tốt công tác tuyển sinh cấp THCS, bao gồm:

+ Việc thành lập và tổ chức triển khai thực hiện đối với Hội đồng tuyển sinh các trường THCS;

+ Việc khảo sát số lượng, nhu cầu tuyển sinh, xác định khu vực tuyển sinh, đặc biệt là đối với các trường THCS có số học sinh đăng kí nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn thực hiện;

+ Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh cấp THCS;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn đảm bảo trật tự và an toàn. Tổ chức tuyên truyền vận động Nhân dân, các bậc phụ huynh, học sinh nhận thức đúng về kì thi, đồng tình và tích cực ủng hộ, tạo điều kiện về đi lại, ăn nghỉ và nơi ở cho thí sinh trong những ngày thi.

Đối với UBND thành phố Lạng Sơn cần xây dựng kế hoạch tuyển sinh sát thực tế trên cơ sở rà soát điều kiện cơ sở vật chất, quy mô trường lớp, đội ngũ giáo viên các trường THCS khu vực nội thành và ngoại thành; lưu ý việc quy định địa bàn tuyển sinh cân đối, phù hợp nhằm đảm bảo tỉ lệ huy động học sinh ra lớp, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục song song với việc giảm áp lực trong công tác tuyển sinh của các trường THCS khu vực nội thành.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời trao đổi với Sở Giáo dục và Đào tạo để báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy; B/c
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: GDĐT, TC, YT, TTTT, GTVT, CAT, Cty Điện lực LS, Báo LS, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KGVX, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đương Xuân Huyên